

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: địa điểm, mặt bằng bố trí văn phòng, lán trại phục vụ thi công, sinh hoạt; có kho bãi tập kết, bảo quản vật tư, vật liệu; bãi đúc cầu kiện; phải có giải pháp cụ thể bố trí cấp điện, nước phục vụ thi công và sinh hoạt;	Có thuyết minh và tổng mặt bằng bố trí hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có thuyết minh/tổng mặt bằng hoặc Có thuyết minh và tổng mặt bằng bố trí không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật tổng thể công trình: - Tháo phá dỡ bỏ vỉa hiện trạng và thay mới bằng bó vỉa bê tông cường độ cao; - Đào bóc vỉa hè hiện trạng, thay mới gạch vỉa hè; - Thi công hệ thống thoát nước; - Tổ chức giao thông; - Trồng cây xanh; - Đảm bảo giao thông.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật thi công đầy đủ hoặc Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.3. Biện pháp tổ chức thi công chi tiết: - Tháo phá dỡ bỏ vỉa hiện trạng và thay mới bằng bó vỉa bê tông cường độ cao; - Đào bóc vỉa hè hiện trạng,	Có biện pháp thi công (<i>bao gồm thuyết minh và bản vẽ</i>) hợp lý, phù hợp với giải pháp kỹ thuật tổng thể; tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có biện pháp thi công đầy đủ hoặc biện pháp thi công không hợp lý, không phù	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
thay mới gạch vỉa hè; - Thi công hệ thống thoát nước; - Tổ chức giao thông; - Trồng cây xanh; - Đảm bảo giao thông.	hợp với giải pháp kỹ thuật tổng thể, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.		
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt	
2. Tiến độ thi công			
2.1. Tiến độ thi công:	- Có biểu tiến độ thi công thể hiện rõ trình tự thi công các hạng mục công việc hợp lý, khả thi, thống nhất với biện pháp thi công tổng thể, chi tiết và thống nhất với việc huy động máy móc, nhân lực. - Có biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công và hệ thống tổ chức quản lý của nhà thầu.		Đạt
	Không đáp ứng đúng, đầy đủ các nội dung nêu trên.		Không đạt
2.2. Thời gian thực hiện gói thầu: không quá 90 ngày (kể cả thứ 7, chủ nhật và ngày lễ) kể từ ngày khởi công.	- Đề xuất thời gian thi công công trình không vượt quá 90 ngày (kể cả thứ 7, chủ nhật và ngày lễ) kể từ ngày khởi công và không tính đến điều kiện thời tiết và trường hợp bất khả kháng. - Có văn bản cam kết tăng cường các tổ, đội và máy móc thiết bị thi công để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thi công (đính kèm văn bản cam kết của nhà thầu).		Đạt
	- Đề xuất vượt quá thời gian 90 ngày (kể cả thứ 7, chủ nhật và ngày lễ) kể từ ngày khởi công và không tính đến điều kiện thời tiết và trường hợp bất khả kháng. - Không có văn bản cam kết tăng cường các tổ, đội và máy móc thiết bị thi công để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thi công.		Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.		Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:		
3.1 Tổ chức quản lý dự án, phù hợp với quy định, đảm bảo tiến độ	Đề xuất quản lý dự án phù hợp với quy định, hợp lý đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.	Đạt
	Không đề xuất quản lý dự án phù hợp với quy định, không hợp lý nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Đề xuất cách thức tổ chức quản lý hiện trường phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
	Không đề xuất cách thức tổ chức quản lý hiện trường phù hợp với tiến độ thi công	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công công trình.	Đạt
	Không đáp ứng đúng, đầy đủ các nội dung nêu trên.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công của gói thầu.	Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định hiện hành về quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình.	Đạt
	Không đáp ứng đúng, đầy đủ các nội dung nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Biện pháp vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy:		
5.1. An toàn lao động	<p>Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về an toàn lao động.</p> <p>(Lưu ý: Nhà thầu không đề xuất các biện pháp đảm bảo an toàn lao động không liên quan đến tính chất công trình. Nếu không, nhà thầu sẽ bị xem xét đánh giá là không đạt</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	do không hiểu về tính chất công trình)	
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Vệ sinh môi trường	<p>Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với tính chất công trình và điều kiện thi công trong đô thị, đề xuất về biện pháp tổ chức thi công ở trên và các quy định về vệ sinh môi trường.</p> <p>(Lưu ý: Nhà thầu không đề xuất các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường không liên quan đến tính chất công trình. Nếu không, nhà thầu sẽ bị xem xét đánh giá là không đạt do không hiểu về tính chất công trình)</p>	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Phòng cháy, chữa cháy	<p>Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trong đó nêu rõ các nội dung chủ yếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn theo quy định; - Có biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn theo quy định; - Các giải pháp, biện pháp, Trang bị phương tiện hoặc hệ thống phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất, đặc điểm của công trình xây dựng theo quy định về an toàn trong thi công xây dựng; - Có phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý. 	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc thiếu một trong các biện pháp chủ yếu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành giai đoạn trách nhiệm sai sót ≥ 12 tháng đối với công trình	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	và không ngắn hơn thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất đối với thiết bị lắp đặt vào công trình (<i>Kèm theo cam kết bằng văn bản</i>)	
	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất thời gian bảo hành giai đoạn trách nhiệm sai sót < 12 tháng đối với công trình hoặc ngắn hơn thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất đối với thiết bị lắp đặt vào công trình - Không đính kèm theo cam kết bằng văn bản 	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Không có các hành vi vi phạm quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trong trường hợp nhà thầu vi phạm nội dung này và bị đăng tải lên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thì nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu (chỉ áp dụng đối với hành vi vi phạm trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi đó tính đến thời điểm đóng thầu) <i>(kèm theo bản cam kết của nhà thầu)</i>	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
8. Các yếu tố cần thiết khác		
8.1. Các loại vật tư (vật liệu) chủ yếu đưa vào sử dụng cho công trình (Các loại vật tư yêu cầu tại bảng danh mục vật tư (vật liệu) tham khảo đưa vào công trình tại chương V của E-HSMT)	<p>Đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - E-HSMT có bảng đề xuất tất cả vật tư, vật liệu chủ yếu theo danh mục tại Bảng danh mục vật tư đưa vào công trình quy định trong chương V của E-HSMT (Bảng 01), trong đó nêu rõ Tên, nguồn gốc xuất xứ (nhà sản xuất), nhãn mác, ký mã hiệu (nếu có), nguồn cung cấp. 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có cam kết hoặc cung cấp hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp.	
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không có bảng đề xuất hoặc đề xuất thiếu và không có cam kết hoặc không cung cấp hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp.	Không đạt
8.2. Cam kết bồi thường thiệt hại đối với sự cố hư hỏng, ảnh hưởng đến công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật xung quanh	Nhà thầu có văn bản cam kết và đề xuất phương án bồi thường hợp lý	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường hoặc đề xuất phương án bồi thường không hợp lý	Không đạt
8.3. Cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi nhà thầu hoặc dừng hợp đồng dở chừng gồm: thực hiện chi trả các chi phí tổ chức lựa chọn nhà thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện.	Nhà thầu có văn bản cam kết và đề xuất phương án bồi thường hợp lý.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường hoặc đề xuất phương án bồi thường không hợp lý	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt